

0.a. Goal

Mục tiêu 16: Thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng, bình đẳng vì phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp

0.b. Target

Mục tiêu 16.6: Xây dựng các thể chế minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm giải trình ở tất cả các cấp (Mục tiêu 16.6 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 16.6.2. Tỷ lệ chi ngân sách nhà nước so với dự toán chi ngân sách nhà nước đã được phê duyệt

0.d. Series

Primary government expenditures as a proportion of original approved budget [16.6.1]
GF_XPD_GBPC

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Bộ Tài chính

1.f. Contact mail

Số 28 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

1.g. Contact email

support@mof.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Tỷ lệ chi ngân sách nhà nước so với dự toán chi ngân sách nhà nước đã được phê duyệt là tỷ lệ giữa tổng số chi tiêu của Chính phủ so với dự toán đã được phê duyệt trong khoảng thời gian nhất định.

Chi ngân sách Nhà nước theo quy định hiện nay bao gồm: Chi đầu tư phát triển, chi dự trữ quốc gia, chi thường xuyên, chi trả nợ lãi, chi viện trợ, các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3.a. Data sources

Chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính

3.d. Data release calendar

năm

3.e. Data providers

Bộ Tài chính

3.f. Data compilers

Bộ Tài chính

4.a. Rationale

Chỉ tiêu phản ánh tình hình chi ngân sách nhà nước so với dự toán chi ngân sách nhà nước đã được phê duyệt, là cơ sở để xây dựng kế hoạch, chính sách phù hợp cho việc thu, chi ngân sách nhà nước.

4.c. Method of computation

Method of computation

Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ chi ngân sách Nhà nước so với dự toán đã được phê duyệt (\%)} = \frac{\text{Số chi ngân sách Nhà nước}}{\text{Số dự toán chi ngân sách Nhà nước đã được phê duyệt}} \times 100$$

5. Data availability and disaggregation

Số liệu có hàng năm từ 2010-2019

Chưa có số liệu công bố theo phân tổ Khoản mục và Chức năng chính

(Nguồn công bố: Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Số liệu từ Bộ Tài chính)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này tương ứng với chỉ tiêu SDG toàn cầu “16.6.1: Primary government expenditures as a proportion of original approved budget, by sector (or by budget codes or similar)”.

7. References and Documentation

Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững;

- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>